TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH AN GIANG** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 76/2018/DS-ST
Ngày: 10/7/2018.
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Tấn Tài.
2. Ông Nguyễn Văn Khanh.
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, là Thư ký Tòa án.
Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thụy Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 17/2018/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2018, về tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: NH TMCP ĐT&PT VN (BIDV). Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phan Hữu Phúc, chức vụ; Phó Giám đốc NH TMCP ĐT&PT VN – chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch Chợ Mới (văn bản ủy quyền số 327/QĐ- BIDV ngày 01/12/2017). Có mặt.

2. *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Lệ T – sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp Kiến Bình 1, xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Văn Đ – sinh năm 1962; bà Huỳnh Thị Đ1 – sinh năm 1960. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp HH, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải đại diện nguyên đơn anh Phan Hữu Phúc trình bày: Vào ngày 01/6/2015 bà Nguyễn Thị Lệ T có ký kết hợp đồng tín dụng số 02/2015/4840165/HĐTD, theo đó bà T vay số tiền 500.000.000 đồng, mục đích vay bổ sung vốn sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi bò

thịt, thời hạn vay 11 tháng, từ ngày 01/6/2015 đến hết ngày 02/5/2016 lãi suất vay trong hạn 9,75%/năm, lãi suất thay đổi theo thông báo của ngân hàng; lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn; lãi vay được trả định kỳ hàng tháng. Khoản vay hiện nay đảm bảo bằng các tài sản sau:

+ Quyền sử dụng đất trồng lúa số "H" 00596 (thửa đất số 187; tờ bản đồ số 03; diện tích đất 27.660m^2), tọa lạc tại ấp HH, xã HĐ, huyện KL, tỉnh Kiên Giang. Do ông Trần Văn Đ và bà Huỳnh Thị Đ1 đứng tên chủ sở hữu. Tổng giá trị tài sản thế chấp được tính tại thời điểm cho vay 580.860.000 đồng.

Hợp đồng tín dụng được thế chấp bất động sản của bên thứ ba số 02/2015/4840165/HĐBĐ ngày 01/6/2015 ký giữa NH TMCP ĐT&PT VN với bên thế chấp thứ ba gồm ông Trần Văn Đ và bà Huỳnh Thị Đ1 và bên vay; bên được đảm bảo là bà Nguyễn Thị Lệ T được văn phòng công chứng Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang chứng nhận, đăng ký giao dịch đảm bảo tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất – Phòng tài nguyên môi trường huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang ngày 02/6/2015

Ngày 02/6/2015 bà Nguyễn Thị Lệ T đã nhận số tiền vay 500.000.000đồng. Từ khi nhận tiền vay bà T không trả lãi và nợ gốc cho đến nay. Ngân hàng có đôn đốc, nhắc nhở bà T nhiều lần và biên bản làm việc nhưng đến nay vẫn chưa thanh toán.

Nay Ngân hàng yêu cầu bà Nguyễn Thị Lệ T trả số tiền vốn 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) và lãi đến ngày 10/7/2018 là 207.616.042 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 02/2015/4840165/HĐTD ngày 01/6/2015 trên số dư nợ chưa thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

Duy trì hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ ba số 02/2015/4840165/HĐBĐ ngày 01/6/2015 giữa NH TMCP ĐT&PT VN (BIDV) – chi nhánh An Giang – phòng giao dịch Chợ Mới với ông Trần Văn Đ và bà Huỳnh Thị Đ1 và bên được bảo đảm là bà Nguyễn Thị Lệ T để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Lệ T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn Đ , bà Huỳnh Thị Đ1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng bà T , ông Đ , bà Đ1 không đến tham gia tố tụng, không gửi ý kiến bằng văn bản, nên không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Lệ T vay của Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền vốn 500.000.000đồng và lãi đến ngày 10/7/2018 là 207.616.042đồng, trong quá trình vay do bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt khởi kiện bị đơn: Bà Nguyễn Thị Lệ T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn Đ và bà Huỳnh Thị Đ1 có nơi cư ngụ xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2} Về nội dung: Hợp đồng tín dụng giữa NH TMCP ĐT&PT VN với bà Nguyễn Thị Lệ T được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, hợp đồng tín dụng 02/2015/4840165/HĐTD ngày 01/6/2015, thời hạn vay là 11 tháng, từ ngày 01/6/2015 đến 02/5/2016. Ngày 02/6/2015 bà T đã nhận đủ tiền vay và không đóng lãi và trả nợ gốc. Do bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên NH TMCP ĐT&PT VN yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Lệ T trả số tiền vốn 500.000.000đồng là phù hợp Điều 95 Luật tổ chức tín dụng.

[2.1] Đối với tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn nguyên đơn yêu cầu tính đến ngày 10/7/2018 căn cứ theo quy định hợp đồng tín dụng số 02/2015/4840165/HĐTD ngày 01/6/2015, yêu cầu này phù hợp với quy định, lãi trong hạn 153.652.500đồng, lãi quá hạn 53.963.542đồng, tổng cộng tiền lãi 207.616.042 đồng, lãi phát sinh tương ứng theo lãi suất chậm trả được quy định theo hợp đồng tín dụng cho đến khi bà T thanh toán toàn bộ khoản tiền vay.

Từ những cơ sở trên nghĩ nên buộc bà T phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt số tiền vốn 500.000.000đ và lãi suất phát sinh tính đến ngày 10/7/2018 là 207.616.042đồng.

[2.2] Ngân hàng yêu cầu duy trì hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2015/4840165/HĐBĐ ngày 01/6/2015 (được công chứng, chứng thực ngày 05/3/2015 được ký kết giữa Ngân hàng với bà Huỳnh Thị Đ1 và ông Trần Văn Đ và bên được bảo đảm là bà Nguyễn Thị Lệ T.

Trường hợp bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp số 02/2015/4840165/HĐBĐ ngày 01/6/2015 là quyền sử dụng đất số H00596 ngày 19/4/2005 thuộc thửa số 187 tờ bản đồ số 3 có diện tích 27.660m^2 do Ủy ban nhân dân huyện Kiên Lương cấp cho bà Huỳnh Thị Đ1 và ông Trần Văn Đ để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 7 Điều 351 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu là 5%.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 471; 474; 476, 715, 721 Bộ luật dân sự 2005; khoản 2 Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng

dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NH TMCP ĐT&PT VN đối với bà Nguyễn Thị Lệ T

Buộc bà Nguyễn Thị Lệ T có nghĩa vụ trả cho NH TMCP ĐT&PT VN số tiền vốn 500.000.000đ và lãi đến ngày 10/7/2018 là 207.616.042đồng. Tổng cộng vốn và lãi 707.616.042đ

Kể từ ngày 11/7/2018 bà T còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp số 02/2015/4840165/HĐBĐ ngày 01/6/2015 là quyền sử dụng đất số H00596 ngày 19/4/2005 thuộc thửa số 187 tờ bản đồ số 3 có diện tích 27.660m^2 do Ủy ban nhân dân huyện Kiên Lương cấp cho bà Huỳnh Thị Đ1 và ông Trần Văn Đ để đảm bảo thi hành án.

Án phí DSST: Bà T phải chịu 32.304.642đồng.

Hoàn trả số tiền 14.577.000đồng tiền tạm ứng án phí cho NH TMCP ĐT&PT VN theo biên lai số 0019104 ngày 10/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà T , ông Đ , bà Đ1 vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ. được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Bình

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khanh **Tôn Phước Thuận** **Trần Thanh Bình**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Bình

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Nga

Hoàng Thị Thiện Lai **Trần Thanh Bình**